

**QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Hội Dạy nghề
thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;

- Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL/L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập Hội và Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

- Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

- Căn cứ Quyết định số 5408/QĐ-UB ngày 15 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về cho phép thành lập Hội Dạy nghề thành phố Hồ Chí Minh;

- Theo biên bản Đại hội thành lập Hội Dạy nghề thành phố Hồ Chí Minh ngày 10 tháng 01 năm 2004;

- Xét đơn đề nghị ngày 14 tháng 01 năm 2004 của ông Nguyễn Minh Thành, Trưởng Ban vận động thành lập Hội Dạy nghề thành phố Hồ Chí Minh, của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh tại Văn bản số 08/TC-LHH ngày 15 tháng 01 năm 2004 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 38/TTr-SNV ngày 23 tháng 02 năm 2004;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay phê duyệt kèm theo quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Hội Dạy nghề thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở ngành có liên quan, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và Chủ tịch Hội Dạy nghề thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực UBND/TP
- Ban Tư tưởng Văn hóa Thành ủy
- Sở Giáo dục và Đào tạo
- Sở Nội vụ (2b)
- VPHĐ-UB : PVP/VX, KT
- Tổ VX, CNN
- Lưu (VX-Nh)

**KT. CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ch.

ĐIỀU LỆ

HỘI DẠY NGHỀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số : /2004/QĐ-UB
ngày tháng 3 năm 2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân
thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I

TÊN GỌI - TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên Hội

- Tên tiếng Việt : Hội Dạy nghề thành phố Hồ Chí Minh

Viết tắt : HDN-TP.HCM

- Tên giao dịch quốc tế : THE VOCATIONAL TRAINING
ASSOCIATION OF HOCHIMINH CITY.

Viết tắt : VTA

Điều 2. Hội Dạy nghề thành phố là tổ chức xã hội-nghề nghiệp của những người và những tổ chức làm công tác quản lý, giảng dạy, nghiên cứu về giáo dục-đào tạo và những người, những tổ chức quan tâm sự nghiệp dạy nghề.

Hội Dạy nghề thành phố là thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố và chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

Hội hoạt động tuân thủ Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ Hội.

Điều 3. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ tại ngân hàng có tài sản, tài chính riêng để hoạt động theo quy định của Nhà nước.

Trụ sở của Hội Dạy nghề thành phố đặt tại thành phố Hồ Chí Minh

Điều 4. Mục đích của Hội :

Tập hợp, đoàn kết những người làm công tác quản lý, giảng dạy, nghiên cứu giáo dục dạy nghề, các trường dạy nghề và những người, những tổ chức quan tâm đến công tác dạy nghề để cùng nhau tham gia xây dựng, phát triển sự nghiệp dạy nghề, góp phần đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công cuộc công nghiệp hóa-hiện đại hóa của thành phố.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ CỦA HỘI

Điều 5. Hội Dạy nghề thành phố có nhiệm vụ :

1. Tập hợp, đoàn kết, phối hợp hoạt động của các hội viên và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc liên kết hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển sự nghiệp dạy nghề, góp phần phát triển nguồn nhân lực ở thành phố;

2. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm về giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài nước cho Hội viên, các cơ sở đào tạo và xã hội.

3. Tham gia tổ chức đào tạo bồi dưỡng, học tập nghiên cứu về chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, chuyên môn và nghiệp vụ cho Hội viên, giáo viên và cán bộ quản lý trong hệ thống dạy nghề thành phố.

4. Tư vấn chuyển giao công nghệ và thực hiện các dịch vụ trong lĩnh vực dạy nghề;

5. Liên kết giữa cơ sở đào tạo với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, nghiên cứu khoa học nhằm góp phần phát triển, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, gắn đào tạo và sử dụng;

6. Đề xuất, kiến nghị với cấp thẩm quyền của Đảng và Nhà nước về chủ trương, chính sách, biện pháp xây dựng và phát triển sự nghiệp dạy nghề;

7. Trao đổi, hợp tác với các tổ chức phi chính phủ, các Hội về giáo dục-đào tạo của các nước, các cá nhân và kiều bào ở nước ngoài nhằm tranh thủ sự giúp đỡ về chuyên môn và nguồn lực nhằm phát triển, nâng cao chất lượng đào tạo và trình độ giáo viên trong khuôn khổ pháp luật cho phép;

8. Hỗ trợ, khuyến khích học nghề;

9. Chăm lo đời sống tinh thần và vật chất của Hội viên. Khuyến khích Hội viên tích cực hoạt động đóng góp vào sự phát triển của Hội.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 6. Hội viên Hội Dạy nghề thành phố là công dân Việt Nam sinh sống và làm việc trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy và quản lý trong hệ thống giáo dục đào tạo, quan tâm xây dựng và phát triển sự nghiệp dạy nghề, tán thành Điều lệ Hội và tự nguyện xin tham gia nhập Hội, được Ban chấp hành Hội xét kết nạp vào Hội.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn Hội viên :

1. Nhiệm vụ :

- 1.1. Chấp hành Điều lệ Hội, thực hiện chủ trương, nghị quyết của Hội;
- 1.2. Tích cực tham gia các hoạt động của Hội phát triển Hội viên mới;
- 1.3. Đóng Hội phí đầy đủ theo quy định của Hội.

2. Quyền hạn :

- 2.1. Bầu cử và ứng cử vào các cơ quan chấp hành của Hội;
- 2.2. Được thảo luận dân chủ và biểu quyết công việc của Hội;
- 2.3. Được tham gia các hoạt động của Hội và được hưởng các quyền lợi của Hội theo quy định;
- 2.4. Được xin ra khỏi Hội.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC HỘI

Điều 8. Hệ thống tổ chức Hội :

Hội Dạy nghề thành phố được tổ chức theo hệ thống : Hội và các Chi Hội.

Chi Hội là tổ chức cơ sở của Hội ở các cơ sở đào tạo, các đơn vị, doanh nghiệp.

Chi Hội là nơi tổ chức thực hiện các hoạt động của Hội. Chi Hội chịu sự chỉ đạo về chuyên môn của Hội.

Điều 9. Hội được tổ chức các Trung tâm Tư vấn-dịch vụ về giáo dục dạy nghề trực thuộc Hội. Việc thành lập các Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội toàn thể Hội viên hoặc Đại hội đại biểu 5 năm một lần.

Trường hợp đặc biệt, Ban chấp hành Hội có thể triệu tập Đại hội bất thường khi có 2/3 số hội viên yêu cầu.

Điều 11. Nhiệm vụ của Đại hội :

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ;
2. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Hội nhiệm kỳ mới;
3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội;
4. Bầu Ban chấp hành Hội.

Điều 12. Ban Chấp hành Hội :

1. Ban chấp hành Hội được Đại hội bầu ra. Thể thức bầu do Đại hội quyết định. Đại biểu đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Nhiệm kỳ của Ban chấp hành Hội là 5 năm.

Số lượng của Ủy viên Ban chấp hành Hội do Đại hội quyết định.

2. Ban chấp hành Hội có nhiệm vụ :

2.1. Triển khai các Nghị quyết của Đại hội và lãnh đạo toàn bộ công tác của Hội trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội;

2.2. Xem xét kết nạp Hội viên;

2.3. Quy định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội;

2.4. Ban chấp hành Hội bầu Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, các Ủy viên Ban Thường vụ và các Ban chuyên môn của Hội.

3. Ban chấp hành Hội 6 tháng họp một lần để kiểm điểm tình hình hoạt động của Hội và đề ra chương trình hoạt động của Hội trong thời gian tới.

Trường hợp đặc biệt có thể họp bất thường theo yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc của 1/3 số Ủy viên chấp hành Hội.

4. Ban chấp hành Hội được chỉ định bổ sung thêm các Ủy viên chấp hành do nhu cầu công tác của Hội, nhưng không được quá 1/4 số lượng Ủy viên Ban chấp hành và được Ủy ban nhân dân thành phố quyết định công nhận.

Điều 13. Ban Thường vụ Hội :

1. Ban Thường vụ gồm có : Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các Ủy viên Thường vụ. Trong đó, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Tổng thư ký là thành viên Thường trực của Ban Thường vụ.

2. Số Ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/3 tổng số Ủy viên Ban chấp hành Hội.

3. Số lượng Phó Chủ tịch do Ban chấp hành quyết định.

4. Tổng thư ký Hội có nhiệm vụ quản lý điều hành mọi hoạt động của Văn phòng Hội và chịu trách nhiệm trước Ban chấp hành Hội.

5. Ban Thường vụ Hội 3 tháng họp một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ Ban chấp hành Hội đề ra và xây dựng nhiệm vụ kế hoạch hoạt động của Hội trong quý tới.

Điều 14. Hội có Ban kiểm tra do Ban chấp hành Hội cử ra gồm có : Trưởng Ban và một số Ủy viên Ban kiểm tra. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra việc thi hành Điều lệ Hội, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội của Ban chấp hành và tình hình tài chính của Hội.

CHƯƠNG V TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 15.

1. Nguồn tài chính của Hội gồm :

1.1. Hội phí do Hội viên đóng góp. Mức Hội phí do Ban chấp hành Hội quyết định.

1.2. Thu nhập do các hoạt động của Hội, đóng góp của các đơn vị trực thuộc Hội (được thành lập theo đúng quy định của Nhà nước).

1.3. Tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp và các cá nhân trong nước và nước ngoài.

2. Tài chính của Hội được sử dụng đúng mục đích hoạt động của Hội.

3. Thu chi tài chính phải có chứng từ hợp lệ theo quy định của Nhà nước.

4. Hàng quý, sáu tháng, một năm phải có báo cáo quyết toán được Ban kiểm tra xem xét trước khi trình Ban Thường vụ phê duyệt, công khai báo cáo Hội, Ban chấp hành Hội.

Điều 16. Tài sản của Hội do thuê, mượn, mua sắm phải được kiểm kê, sử dụng, bảo quản theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG VI MỐI QUAN HỆ

Điều 17. Hội có nhiệm vụ thực hiện các công tác do Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố giao và tôn trọng Điều lệ của Liên hiệp Hội.

Điều 18. Hội chịu sự quản lý Nhà nước của Sở Lao động Thương binh và Xã hội; đồng thời có mối quan hệ chặt chẽ với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo để nắm bắt chủ trương, luật pháp trong phát triển giáo dục-đào tạo, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ để thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội.

CHƯƠNG VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 19. Hội viên và các tổ chức của Hội có thành tích trong công tác Hội sẽ được Hội hoặc được đề nghị cấp trên khen thưởng.

Điều 20. Hội viên và các tổ chức Hội vi phạm Điều lệ Hội, làm trái với Nghị quyết Hội, làm tổn hại đến danh dự Hội sẽ bị kỷ luật từ hình thức khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ khỏi Hội (nếu là cá nhân) hoặc giải tán (nếu là tổ chức).

CHƯƠNG VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Điều lệ này có hiệu lực sau khi được Đại hội toàn thể Hội viên Hội Dạy nghề thành phố chính thức thông qua và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Điều 22. Chỉ có Đại hội toàn thể Hội viên mới có quyền sửa đổi bổ sung Điều lệ Hội và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt mới có giá trị thi hành./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ